TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118/**2022/HS-ST
Ngày 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Nhân
2. Ông Hà Hữu Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê H Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ Sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân thành phố T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2022/TLST-HS, ngày 15/9/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/QĐXXST-HS, ngày 15/9/2022, đối với các bị cáo:

1. **L Văn L**, giới tính: Nam, sinh ngày 12/4/1969.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông L Văn L (Long Phi L), đã chết và bà Đặng Thị T, đã chết; Anh, chị em ruột: 05 người, bị cáo là thứ tư; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1973; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2011.

* Tiền án: Ngày 23/3/2012, Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 8.000.000 đồng về tội Đánh bạc (Bản án số 26/2012/HSST).

- Tiền sự, nhân thân: Không.

* Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Tô Thị H**, giới tính: Nữ, sinh ngày 01/10/1968.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Tô Văn A, sinh năm 1927 và bà Triệu Thị L, đã chết; Anh, chị em

ruột: Có 09 người, bị cáo là thứ sáu; Chồng: Nguyễn Hữu M, đã chết; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1996.

* Tiền án, nhân thân: Không.

* Tiền sự: Ngày 29/5/2021, Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.500.000đồng (Quyết định1782/QĐ-XPHC).

* Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh H **Văn B**, sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Anh **Triệu Văn K**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Chị H **Thị C**, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Anh **Tô Văn L**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1986; Địa chỉ Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Oăng, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Chị L **Thị T**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn 11, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Anh **Bùi Huy H**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn 11, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Chị **Trần Thị C**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Chị H **Thị Gi**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 13/02/2022, L Văn L, trú tại tổ 1, phường Đ, thành phố T mời H Văn B; Triệu Văn K; Bùi Văn B, cùng trú tại tổ dân phố 01, phường Đ; L Thị T và Bùi Huy H, trú tại thôn 11, xã L, thành phố T đến nhà L ăn cơm, uống rượu. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, mọi người cùng ngồi uống nước tại bàn ngoài sân nhà L thì Tô Thị H, trú tại tổ dân phố 01, phường Đ đến ngồi uống

nước, nói chuyện với mọi người. Lúc này L nói *"làm tí bông hoa nhỏ đi"* (ý L rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa thắng thua bằng tiền). Tất cả mọi người đều hiểu và đồng ý. L lấy bát, đĩa sứ có sẵn trong bếp, B dùng dao cắt đóm tre thành 04 (bốn) mảnh có kích thước như nhau, một mặt bôi đen, một mặt để tự nhiên làm quân vị rồi L, B, K và H ngồi đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa tại chiếu có sẵn trong bếp nhà L (Bùi Văn B không có tiền đánh bạc nên đi về).

Sau đó H Thị C, Tô Văn L, Nguyễn Văn M cùng trú tại tổ dân phố 1, phường Đ; Trần Văn T, trú tại thôn Oăng, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đến nhà L chơi và tham gia đánh bạc cùng. Thấy mọi người đánh bạc nên L Thị T và Bùi Huy H, cũng vào tham gia đánh bạc cùng. Lúc này có Trần Thị C, H Thị Gi và Nguyễn Văn M cùng trú tại tổ dân phố 1, phường Đ đến chơi, thấy mọi đánh bạc nên vào xem.

Hình thức đánh bạc: Khi bắt đầu mỗi ván bạc, người xóc cái lấy 04 quân vị cho vào đĩa sứ, úp bát sứ vào, xóc để thay đổi các mặt của quân vị rồi để bát, đĩa trước vị trí ngồi của người xóc cái. Tất cả thống nhất, bên tay phải của người xóc cái là cửa chẵn, bên tay trái là cửa lẻ; mọi người đặt tiền vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ, đặt bao nhiêu tiền túy ý (mức thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất không giới hạn). Sau khi mọi người đặt tiền xong, người xóc cái mở bát để xác định thắng, thua, tỷ lệ 1:1 (*tức là đặt cược 50.000đ nếu thắng thì được 50.000đ, nếu thua thì mất 50.000đ*). Cửa chẵn là khi 04 quân vị cùng màu hoặc 02 quân vị mặt trắng, 02 quân vị mặt đen. Cửa lẻ là khi 01 quân vị mặt trắng, 03 quân vị mặt đen hoặc 03 quân vị mặt trắng, 01 quân vị mặt đen. Nếu về cửa chẵn thì người đặt cửa chẵn thắng, người đặt cửa lẻ bị thua số tiền đã đặt cược và ngược lại. Những người đánh bạc tự đặt cược cửa chẵn, lẻ sao cho cân cửa về số tiền.

Lúc đầu L Văn L là người xóc cái và cũng trực tiếp tham gia đặt cược. Sau đó L đi ngủ chuyển cho M xóc cái, M cũng tham gia đặt cược. Mọi người đánh bạc được một lúc thì M, H và B thua hết tiền không đánh bạc nữa, M chuyển cho L xóc cái rồi đi về trước. H đi ra ngoài sân nhà L ngồi uống nước. B đi ra ngoài sân gặp bà Trần Thị H (vợ Luân) vay của bà Hệ 100.000đồng rồi quay lại đánh bạc cùng mọi người. Khi L ngủ dậy thấy mọi người vẫn ngồi đánh bạc nên tiếp tục tham gia đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang kiểm tra phát hiện, lập biên bản đối với các đối tượng L, B, C, H, K, T, T (Tô Văn L bỏ chạy). Thu giữ 01 bát sứ màu trắng, 04 quân vị và tổng số tiền 6.590.000đồng (Trong đó thu tại chiếu bạc 380.000đồng, tại chân cầu thang 500.000đồng, trong chậu để cây lau nhà 270.000đồng, sau máy giặt 840.000đồng; Triệu Văn K giao nộp 800.000đồng, L Văn L giao nộp 1.140.000đồng, Tô Thị H giao nộp 610.000đồng, H Thị C giao nộp 1.450.000đồng; ngày 14/02/2022, Tô Văn L tự nguyện giao nộp 600.000 đồng).

Quá trình điều tra, xác định vai trò và số tiền của từng đối tượng sử dụng đánh bạc như sau:

1. L Văn L rủ mọi người đánh bạc, chuẩn bị bát đĩa, là người xóc cái, sử dụng 1.120.000đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thắng 400.000đồng. Khi Cơ quan điều tra phát hiện, L bỏ xuống chiếu 380.000đồng, tự nguyện giao nộp 1.140.000đồng đang cất trong túi quần.

2. Nguyễn Văn M là người xóc cái thay Luân, sử dụng 840.000đồng để đánh bạc, thua hết số tiền trên.

3. H Văn B chuẩn bị quân vị, là người xóc cái thay Mạnh. Sử dụng 220.000đồng để đánh bạc, thua hết tiền nên vay của bà Hệ (vợ Luân) 100.000đồng để tiếp tục đánh bạc, thắng 140.000đồng. Khi Cơ quan điều tra phát hiện, B có 500.000đồng vứt ở chân cầu thang (gồm cả số tiền 40.000đồng B quên trong túi quần bên trái không sử dụng để đánh bạc).

4. Tô Văn L tham gia xóc cái. Sử dụng 200.000đồng để đánh bạc, thắng 200.000 đồng. Khi Cơ quan điều tra phát hiện L bỏ chạy. Đến ngày hôm sau L giao nộp 600.000đồng (gồm cả số tiền 200.000đồng L để riêng trong túi áo nhằm mục đích mua đồ thắp hương rằm, không sử dụng để đánh bạc).

5. H Thị C sử dụng 1.150.000đồng để đánh bạc, không thắng, không thua. Khi Cơ quan điều tra phát hiện, Chuyên giao nộp 1.450.000đồng (gồm cả số tiền 300.000đồng C cất riêng trong túi áo nhằm mục đích mua quần áo cho bản thân, không sử dụng để đánh bạc).

6. Triệu Văn K sử dụng 500.000đồng để đánh bạc, không thắng, không thua. Khi Cơ quan điều tra phát hiện, K giao nộp 800.000đồng (gồm cả số tiền 300.000đồng K cất riêng trong túi áo nhằm mục đích mua quạt điện cho con, không sử dụng để đánh bạc).

7. Bùi Huy H sử dụng 400.000đồng để đánh bạc, thua hết số tiền trên.

8. Tô Thị H sử dụng 280.000đồng để đánh bạc, thắng 600.000đồng. Khi Cơ quan điều tra phát hiện H có 880.000đồng, trong đó H giấu vào chậu đựng chổi lau nhà 270.000đồng, giao nộp 610.000đồng.

9. L Thị T sử dụng 50.000đồng để đánh bạc, thua hết số tiền trên.

10. Trần Văn T sử dụng 50.000đồng để đánh bạc, thua hết số tiền trên.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.910.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm mười nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định Tô Thị H có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc; L Văn L có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Các đối tượng còn lại không ai có tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc hoặc tiền án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKSTP ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo L Văn L, Tô Thị H về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo L Văn L và Tô Thị H, áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với riêng bị cáo Tô Thị H; Xử phạt bị cáo L Văn L từ 08 tháng đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng; Xử phạt Tô Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 1 năm đến 01 năm 06 tháng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo từ 10.000.0000 đồng (*mười triệu đồng*) đến 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*); buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bát sứ màu trắng, 04 (bốn) quân vị (bằng đóm tre kích thước 1cm x 0,5cm, một mặt bôi đen, một mặt để tự nhiên).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền 840.000 đồng (*tám trăm, bốn mươi nghìn đồng*) đằng sau máy giặt, không xác định được là của ai và toàn bộ số tiền các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng để đánh bạc tổng cộng là 4.910.000 đồng (*bốn triệu, chín trăm, mười nghìn đồng*), trong đó của L Văn L là 1.140.000 đồng (*một triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng*); 380.000 đồng (*ba trăm, tám mươi nghìn đồng*) thu trên chiếu bạc; Tô Thị H 880.000 đồng (*tám trăm tám mươi nghìn đồng*); H Văn B 460.000 đồng (*bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*); Tô Văn L 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*); H Thị C 1.150.000 đồng *(một triệu, một trăm, năm mươi nghìn đồng*); Triệu Văn K 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*);

Trả lại cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan số tiền không sử dụng để đánh bạc: H Văn B 40.000 đồng (*bốn mươi nghìn đồng*); Tô Văn L 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*); H Thị C 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*); Triệu Văn K 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa, bị cáo L Văn L và bị cáo Tô Thị H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai của bị cáo tại phiên tòa H toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới, các bị cáo không có khiếu nại gì Kết luận điều tra vụ án hình sự số 87/KLĐT ngày 08/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo nêu trong Cáo trạng là đúng, không có ý kiến tranh luận đối với Luận tội của Kiểm sát viên và cũng không có ý kiến để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng các bị cáo trình bày, hiện nay các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, các bị cáo không có việc làm ổn định, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm ổn định lại cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hiện quyền công tố và kiểm sát xét xử. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản xác minh nguồn tin, vật chứng thu giữ; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 13/02/2022, tại nhà của L Văn L thuộc tổ dân phố 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, L Văn L (có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích) và Tô Thị H, trú cùng địa chỉ (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa cá cược thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 4.910.000 đồng (*bốn triệu, chín trăm, mười nghìn đồng*), trong đó L Văn L là người rủ mọi người đánh bạc, chuẩn bị bát đĩa, xóc cái và sử dụng 1.120.000 đồng (*một triệu, một trăm, hai mươi nghìn đồng*) đánh bạc; Tô Thị H sử dụng 280.000 đồng (*hai trăm, tám mươi nghìn đồng*) đánh bạc.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi xóc đĩa cá cược thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) nhưng bị cáo L có một tiền án về tội đánh bạc, bị cáo H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, hành vi của các bị cáo cấu thành tội "*Đánh bạc*", tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo cố ý cùng thực hiện một tội phạm nên các bị cáo là đồng phạm, tuy chỉ là đồng phạm giản đơn nhưng xét về tính chất và mức độ tham gia phạm tội thì bị cáo L Văn L giữ vai trò quan trọng hơn bị cáo Tô Thị H nên bị cáo L phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo H.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo L Văn L và Tô Thị H về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến đến trật tự xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ hình sự:

- Bị cáo Tô Thị H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ là Tô Văn A được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hạng Nhì. Do vậy, áp dụng quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Tô Thị H;

- Bị cáo L Văn L thành khẩn khai báo; có bố đẻ là L Văn L (Long Phi L) được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, có anh trai là L Tiến Lực được Tổ quốc ghi công là Liệt sĩ. Do vậy, áp quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L Văn L.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: HĐXX nhận thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, thực hiện nghiêm quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú của các cơ quan tư pháp; bị cáo Tô Thị H có xác nhận của chính quyền địa phương về việc luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật tại nơi cư trú. Qua đó, HĐXX xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cho phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Từ những căn cứ trên, HĐXX xét thấy: Các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó chỉ cần áp dụng một mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tại phiên tòa cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung nên chấp nhận.

Xét yêu cầu phạt bổ sung đối với các bị cáo của Kiểm sát viên: HĐXX xét thấy, theo các tài liệu có trong hồ sơ xác định, các bị cáo có tài sản, tuy nhiên các bị cáo là lao động tự do không có việc làm và thu nhập ổn định. Do vậy, HĐXX xét thấy áp dụng mức hình phạt bổ sung theo mức thấp nhất của Bộ luật hình sự quy định là phù hợp.

[7] Về vật chứng: HĐXX thống nhất, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bát sứ màu trắng, 04 (bốn) quân vị (bằng đóm tre kích thước 1cm x 0,5cm, một mặt bôi đen, một mặt để tự nhiên);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền 840.000 đồng (*tám trăm, bốn mươi nghìn đồng*) đằng sau máy giặt, không xác định được là của ai và toàn bộ số tiền các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng để đánh bạc tổng cộng là 4.910.000 đồng (*bốn triệu, chín trăm, mười nghìn đồng*), trong đó của L Văn L là 1.140.000 đồng (*một triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng*); 380.000 đồng (*ba trăm, tám mươi nghìn đồng*) thu trên chiếu bạc; Tô Thị H 880.000 đồng (*tám trăm tám mươi nghìn đồng*); H Văn B 460.000 đồng (*bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*); Tô Văn L 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*); H Thị C 1.150.000 đồng *(một triệu, một trăm, năm mươi nghìn đồng*); Triệu Văn K 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*);

- Trả lại cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan số tiền không sử dụng để đánh bạc: H Văn B 40.000 đồng (*bốn mươi nghìn đồng*); Tô Văn L 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*); H Thị C 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*); Triệu Văn K 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

[8] Đối với bị can L Văn L là chủ nhà nơi các bị cáo cùng các đối tượng khác đánh bạc nhưng tổng số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, L không thu tiền, không được hưởng lợi gì từ việc các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình nên không cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc.

Đối với bà Trần Thị H là người cho H Văn B vay 100.000 đồng nhưng không biết B sử dụng để đánh bạc và không biết các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình, không được hưởng lợi gì nên không xem xét xử lý.

Đối với Trần Thị C, H Thị Gi, Nguyễn Văn M khi đến nhà L chơi thấy các bị cáo và các đối tượng đánh bạc nên vào xem, không tham gia đánh bạc nên không xem xét xử lý.

Các bị cáo L Văn L, Tô Thị H khai nhận còn có Bùi Văn B, Bùi Quang Thắng, Bùi Văn Phú cùng trú tại tổ dân phố 1, phường Đ và Nguyễn Thanh Hoa, trú tại tổ dân phố 2, phường Đ cùng tham gia đánh bạc. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không đủ căn cứ xác định những người này tham gia đánh bạc.

Đối với hành vi đánh bạc ngày 13/02/2022 của H Văn B, Triệu Văn K, H Thị C, Tô Văn L, Nguyễn Văn M, Trần Văn T, L Thị T và Bùi Huy H nhưng số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; nhân thân không có tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh, gá bạc, không có tiền án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không cấu thành tội Đánh bạc. Công an thành phố T đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27/QĐ-XPHC cùng ngày 05/8/2022, hình thức phạt tiền mỗi người 1.500.000 đồng.

Quá trình xét xử tại phiên tòa. HĐXX đã công bố lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, các bị cáo xác nhận đúng và không có ý kiến gì.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i (đối với riêng bị cáo Tô Thị H), điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo L Văn L và Tô Thị H phạm tội: "*Đánh bạc*";

Xử phạt: Bị cáo L Văn L 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn tháng). Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 29/9/2022.

Xử phạt: Bị cáo Tô Thị H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 29/9/2022.

Giao bị cáo L Văn L và bị cáo Tô Thị H cho UBND phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung: Đối với các bị cáo L Văn L và Tô Thị H, mỗi bị cáo phải nộp 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bát sứ màu trắng, 04 (bốn) quân vị (bằng đóm tre kích thước 1cm x 0,5cm, một mặt bôi đen, một mặt để tự nhiên);

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T ngày 19/9/2022.

- Đối với số tiền 6.590.000 đồng (*sáu triệu, năm trăm, chín mươi nghìn đồng*) Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền 840.000 đồng (*tám trăm, bốn mươi nghìn đồng*) đằng sau máy giặt, không xác định được là của ai và toàn bộ số tiền các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng để đánh bạc tổng cộng là 4.910.000 đồng (*bốn triệu, chín trăm, mười nghìn đồng*), trong đó của L Văn L là 1.140.000 đồng (*một triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng*); 380.000 đồng (*ba trăm, tám mươi nghìn đồng*) thu trên chiếu bạc; Tô Thị H 880.000 đồng (*tám trăm, tám trăm tám mươi nghìn đồng*); H Văn B: 460.000 đồng (*bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*); Tô Văn L 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*); H Thị C 1.150.000 đồng *(một triệu, một trăm, năm mươi nghìn đồng*); Triệu Văn K 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*);

+ Trả lại cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan số tiền không sử dụng để đánh bạc: H Văn B 40.000 đồng (*bốn mươi nghìn đồng*); Tô Văn L

200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*); H Thị C 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*); Triệu Văn K 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

Đối với số tiền 6.590.000 đồng (sáu triệu, năm trăm, chín mươi nghìn đồng), đã được chuyển đến tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, số tk: 3949 01064848.00000, theo Ủy nhiệm chi ngày 21/9/2022 của Công an thành phố T.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo L Văn L phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Tô Thị H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2022; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

(Bị cáo được kháng cáo toàn bộ nội dung vụ án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- Công an tp Tuyên Quang;
- UBND xã Đội Cấn;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS tp Tuyên Quang;
- Bị cáo; Người có QLVNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vương Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Lý Thị Nhân - Hà Hữu Bình	**Vương Thị Lan**